TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2025/HS-ST
Ngày: 11– 9 – 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Ngọc Hà.

2/ Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2025/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Nguyễn Hoài L, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2000, tại: Thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 226/4A Đường P, phường Đ, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 226/4A Đường P, Phường Q, Quận T, Thành phố H); nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Vân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đầm; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt truy nã và bị tạm giam từ ngày 10/10/2024 đến nay. (Có mặt).

- Bị hại: Ông Trương Quốc T, sinh năm: 1978; nơi cư trú: Số 20/8 Đường C, phường Đ, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 20/8 Đường C, Phường Q, Quận T, Thành phố H). (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Lê Thị Diễm H1, sinh năm: 1977; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 325/33 Đường B, phường G, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 325/33 Đường B, Phường A, Quận T1, Thành phố H); nơi cư trú: Số 20/8 Đường C, phường Đ, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 20/8 Đường C, Phường Q, Quận T, Thành phố H). (Vắng mặt).

2/ Ông Huỳnh Trọng L1, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Số 237/5/1 Đường P, phường Đ, Thành phố H (địa chỉ cũ: Số 237/5/1 Đường P, Phường Q, Quận T, Thành phố H). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn việc ông Huỳnh Trọng L1 nợ tiền của một người phụ nữ tên V (không rõ lai lịch, là bạn gái của Nguyễn Quốc D), nên vào ngày 03/11/2021, D và V rủ Nguyễn Thanh T2, Trương Ngọc P2 cùng đi tìm ông L1 đòi tiền nợ. D điều khiển xe mô tô hiệu Vision (không rõ biển số) chở V chạy trước, còn P2 điều khiển xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) chở T2 chạy phía sau. Khi cả nhóm đi đến chùa Ngọc Quang (Phường Q, Quận T, Thành phố H) thì D gặp và chặn xe của ông Huỳnh Trọng L1; tại đây, V yêu cầu ông L1 trả tiền nợ cho V thì hai bên xảy ra cự cãi nhau, ông L1 vung tay tát một cái vào mặt của V và V cầm nón bảo hiểm đánh trả và trúng vào đầu ông L1; thấy vậy, T2 kẹp cổ, khóa tay ông L1, còn D cầm nón bảo hiểm đánh ông L1, riêng P2 dùng tay không đánh ông L1. Do có một mình, nên ông L1 bỏ chạy về hướng đường Đường P, Phường Q, Quận T. Lúc này ông Trương Quốc T thấy vậy liền cầm cây sắt phơi đồ xông ra giải vây cho ông L1, nên nhóm của D điều khiển xe bỏ chạy. Sau đó, D gặp và kể cho Phi nghe sự việc trên thì được Phi đồng ý cùng D đi tìm ông T, ông L1 để nói chuyện giảng hòa, nhưng bất thành; nên D rủ Phi đánh ông T, ông L1 thì Phi đồng ý.

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 04/11/2021, Nguyễn Quốc D điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Nguyễn Nhất P1 mang theo một cây mã tấu, một người thanh niên tên gọi là C (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi tìm đánh ông T, ông L1 và trên đường đi D gặp và rủ Phạm Nguyễn Hoài L (là bạn học cũ của D) cùng đi (lúc này L nhìn thấy trên xe của C đã có sẵn cây mã tấu, nhưng L không biết do ai chuẩn bị); P2 điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T2 ngồi sau. Khi đến quán nhậu Cây Điều (trên đường Đường P, Phường Q, Quận T) thì D nhìn thấy ông T và ông L1 đang ngồi uống nước tại bờ kè (trước số 265 đường Đường P, Phường Q, Quận T) thì D dừng xe lại, lấy cây mã tấu trên xe của L rồi cùng Phi cầm mã tấu đuổi chém ông T và ông L1; phía ông T nhặt một cây sắt dài khoảng 2,5 mét (dùng treo lồng chim) gần đó và giơ lên đỡ tự vệ rồi cùng ông L1 bỏ chạy vào khu nhà trọ số 265 đường Đường P, Phường Q, Quận T. Lúc này, L đuổi theo và cầm một cái ly thủy tinh ném về hướng ông T và ông L1. Trong lúc bỏ chạy, ông L1 bị té ngã; thấy vậy, Phi và D xông đến chém ông L1, nhưng lại trúng vào cổ tay, lòng bàn tay phải và khuỷu tay phải của ông T gây thương tích (do khi nhìn thấy ông L1 bị té ngã, ông T giơ tay định kéo ông L1 đứng dậy thì bị Phi và D chém trúng vào cổ tay, lòng bàn tay phải và khuỷu tay phải của ông T); còn ông L1 bị D dùng sống lưng mã tấu chém vào cẳng tay trái, vai trái, vai phải gây xây xát da. Thấy đánh nhau, nên bà Lê Thị Diễm H1 (là vợ của ông T) đang ở gần đó đến can ngăn thì bị nhóm người đi cùng D đẩy té ngã và bị xây xát da ở lòng bàn tay trái. Riêng C, P2 và T2 thấy những người bị nhóm của D đánh không có đánh lại Phi, D, L và cũng không có ai ngăn cản việc nhóm của D đánh ông T, ông L1 (ngoài bà H1 là vợ của ông T); nên cả ba vẫn tiếp tục ngồi trên xe và cảnh giới cho D, L, Phi. Thấy ông T bị thương tích, chảy máu, nên cả nhóm cầm theo hung khí lên xe cùng đồng bọn bỏ chạy khỏi hiện trường. Sau đó, ông T được đưa đến bệnh viện Chợ Rẫy cấp cứu và bà H1 đến Công an Phường Q, Quận T trình báo sự việc.

Đến ngày 22/02/2022, Nguyễn Nhất P1 tự đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận T, Thành phố H đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc cùng đồng phạm đánh ông T, ông L1 như trên. Ngày 06/4/2022, Phòng PC 02, Công an Thành phố H tuần tra phát hiện Nguyễn Thanh T2 và Trương Ngọc P2 có biểu hiện nghi vấn, nên mời về trụ sở Công an Phường Q, Quận T làm việc. Qua làm việc, T2 và P2 khai nhận có tham gia cùng Nguyễn Nhất P1 trong vụ cố ý gây thương tích vào ngày 04/11/2021, nên vụ việc

được bàn giao cho Đội Cảnh sát Điều tra Tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận T xử lý theo thẩm quyền.

Theo bản Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 847/TgT.21 ngày 27/12/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố H đối với thương tích của ông Trương Quốc T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Theo hồ sơ bệnh án Bệnh viện Chợ Rẫy, nhập viện ngày 04/11/2021:

- Vết thương phần mềm vùng mặt sau khuỷu tay phải đã được điều trị khâu da, hiện còn một sẹo kích thước 8,5x(0,1-0,3)cm, ổn định.

Có tỉ lệ 02% (hai phần trăm).

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Vết thương mặt trước cổ bàn tay phải gây đứt da, đứt gân gấp nông, gân gấp sâu ngón II, III, IV, đứt thần kinh giữa, gãy xương vùng cổ tay, bán trật hàng xương cổ tay đã được điều trị mở rộng vết thương, xuyên kim kết hợp xương, nắn lại hàng xương cổ tay, khâu thần kinh, khâu gân, khâu da, hiện còn:

+ Một sẹo kích thước 11x0,1cm.

+ Một sẹo mổ kích thước 4,5x0,1cm

+ Hình ảnh gãy xương cả có dụng cụ kết hợp xương, gãy xương nguyệt trên phim Xquang.

+ Tổn thương hoàn toàn thần kinh giữa, tổn thương nặng không hoàn toàn thần kinh trụ ngang mức cổ tay trên điện cơ đồ.

+ Hạn chế vận động các ngón, hạn chế một phần gấp duỗi cổ tay.

Có tỉ lệ 30% (ba mươi phần trăm).

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương vùng đốt xa ngón IV tay phải gây đứt da, móng tay đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn một sẹo kích thước 1,5x0,1cm có phần trong móng, ổn định.

Có tỉ lệ 02% (hai phần trăm).

Vết thương do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Ngoài các thương tích như đã nêu trên thì theo Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 11/11/2021 còn ghi nhận: Chấn thương vùng mắt cá ngoài chân phải, hiện còn một diện tang giảm sắc tố kích thước 1,5x1cm, ổn định.

Có tỉ lệ 01% (một phần trăm).

Chấn thương do vật tày nhám tác động hoặc phần cơ thể tác động vào vật tày nhám gây ra.

Cộng các tỉ lệ trên theo Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ ra tỉ lệ 33% (ba mươi ba phần trăm).

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Tất cả các thương tích trên không gây nguy hiểm tính mạng đương sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố H và tại phiên tòa xét xử ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H, ông Huỳnh Trọng L1 và bà Lê Thị Diễm H1 từ chối đi giám định tỉ lệ thương tật, không yêu cầu khởi tố vụ án, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây thương tích cho ông L1 và bà H1 (do thương tích không đáng kể và tự điều trị); đồng thời, không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận T, Thành phố H đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Nhất P1, về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 01/11/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận T, Thành phố H đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Quốc D và đến ngày 20/3/2023 tiếp tục khởi tố đối với Trương Ngọc P2, Nguyễn Thanh T2 và Phạm Nguyễn Hoài L; nhưng L và D bỏ trốn, nên bị truy nã.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận T, Thành phố H; Trương Ngọc P2, Nguyễn Thanh T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Riêng Nguyễn Nhất P1 khai nhận cùng Nguyễn Quốc D thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho ông Trương Quốc T, nhưng Phi không thừa nhận tham gia cùng T2 và P2 (vì Phi không biết T2 và P2, Phi cũng không có rủ T2, P2 tham gia đánh nhau, việc T2 và P2 đi theo nhóm của Phi, D, L, C lúc nào thì Phi không rõ). P2 và T2 cùng thừa nhận nội dung lời khai của Phi như trên, đồng thời xác nhận D là người đã rủ P2 tham gia đánh nhau và sau đó P2 rủ thêm T2 cùng tham gia để tạo số đông; do P2 và T2 điều khiển xe gắn máy chạy theo cùng, nên Phi không thể biết, P2 và T2 không có chuẩn bị hung khí trước khi đi đánh nhau.

Đối với hành vi phạm tội của Nguyễn Nhất P1, Trương Ngọc P2, Nguyễn Thanh T2 đã bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H xét xử về tội "Cố ý gây thương tích", quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2023/HS-ST ngày 28/7/2023.

Ngày 10/10/2024 Phạm Nguyễn Hoài L bị bắt, Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự và Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Phạm Nguyễn Hoài L để điều tra về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Nguyễn Hoài L đã khai nhận hành vi cùng Nguyễn Nhất P1, Nguyễn Quốc D dùng 01 (một) cây mã tấu, dài khoảng 60cm gây thương tích cho ông Trương Quốc T tại trước số 265 đường Đường P, Phường Q, Quận T (nay là phường Đ, Thành phố H). Lời khai của L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Quốc D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi "Cố ý gây thương tích" của Nguyễn Quốc D; đồng thời cũng đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Quốc D và sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên C và người phụ nữ tên V (là bạn gái của Nguyễn Quốc D), do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không có đủ cơ sở để xem xét xử lý trong cùng vụ án này; đồng

thời Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H vẫn đang tiếp tục điều tra để làm rõ và sẽ xử lý sau, theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án: Không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Quốc T yêu cầu Nguyễn Quốc D, Nguyễn Nhất P1 cùng đồng phạm bồi thường số tiền 411.539.000 đồng (bốn trăm mười một triệu năm trăm ba mươi chín nghìn đồng) gồm: Chi phí cứu chữa, điều trị thương tích; thu nhập bị thiệt hại trong thời gian điều trị thương tích; tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm hại. Tại phiên tòa xét xử ngày 28/7/2023, ông Trương Quốc T chỉ yêu cầu được bồi thường một lần đối với tất các khoản như trên, tổng cộng số tiền là 411.000.000 đồng (bốn trăm mười một triệu đồng) và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

* Bản cáo trạng số 53/CT-VKS-HS ngày 25/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H đã truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134; (nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134); điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L mức án từ 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H.

- Về vật chứng: Không thu hồi được, nên không xem xét xử lý.

* Bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện và không tranh luận, không bào chữa; bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

* Bị hại Trương Quốc T thống nhất với Cáo trạng truy tố và quan điểm luận tội, cũng như mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L; đồng thời, ông T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L theo quy định của pháp luật,

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trương Quốc T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, các

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Nguyễn Hồi L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã cùng với các đồng phạm khác thực hiện vào ngày 04/11/2021, đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Hậu quả gây nên thương tích cho bị hại ông Trương Quốc T, với tỉ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Nguyễn Hồi L cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H.

[3] Mặc dù bị cáo Phạm Nguyễn Hồi L cùng các đồng phạm khác gây ra thương tích cho bị hại Trương Quốc T, với tỉ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 33 % (ba mươi ba phần trăm), nhưng nhóm của bị cáo đã sử dụng cây mã tấu bất ngờ tấn công gây ra thương tích cho bị hại T; nên được xác định là "hung khí nguy hiểm". Đây là tình tiết được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Ngoài ra, mặc dù giữa bị cáo Phạm Nguyễn Hồi L cùng các đồng phạm khác và bị hại Trương Quốc T không có xảy ra mâu thuẫn đáng kể với nhau; nhưng bị cáo và các đồng phạm khác đã tấn công gây thương tích cho bị hại T, thể hiện tính hung hăng, côn đồ và xem thường pháp luật; nên đã phạm tội thuộc trường hợp "có tính chất côn đồ". Đây là tình tiết được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét thấy, sau khi phạm tội, bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L bỏ trốn, nên đã gây không ít khó khăn cho cơ quan tố tụng trong việc giải quyết vụ án; vì vậy, Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L: Không có.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu; tại phiên tòa, phía bị hại có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[9] Về tính đồng phạm trong vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa, có cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L và các đồng phạm mang tính đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức; trong vụ án, bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L với vai trò là đồng phạm giúp sức (vai trò giúp sức thấp hơn Nguyễn Nhất P1, nhưng lại cao hơn các đồng phạm khác còn lại); nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tính chất, mức độ tham gia tội phạm của bị cáo theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi quyết định hình phạt cho tương xứng và phù hợp.

[10] Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố H đối với bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Ý kiến của bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L về việc đề nghị được giảm nhẹ hình phạt là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Ý kiến của bị hại Trương Quốc T về việc đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L là có cơ sở pháp luật, như phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay, bị hại Trương Quốc T không có yêu cầu bồi thường gì khác; nên không đặt ra giải quyết.

[14] Về vật chứng của vụ án: Không thu hồi được, nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

[15] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với thương tích của bà Lê Thị Diễm H1 và ông Huỳnh Trọng L1: Bà H1 và ông L1 không có yêu cầu giải quyết và từ chối việc giám định thương tích (do chỉ bị xây xát nhẹ, không đáng kể); nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét giải quyết trong vụ án này.

[17] Đối với Nguyễn Quốc D (hiện nay đã bỏ trốn), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố H đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và đã ra Quyết định truy nã đối với D, khi nào bắt được sẽ xử lý, là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[18] Đối với người thanh niên tên C và người phụ nữ tên V, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch; nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H không có đủ cơ sở để xem xét xử lý trong cùng vụ án này; đồng thời Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H vẫn đang tiếp tục điều tra để làm rõ và sẽ xử lý sau, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L 06 (sáu) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2023/HS-ST ngày 28/7/2023 của Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Nguyễn Hoài L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Trọng Trúc

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PV06 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND KV10 - TP.HCM;
- Phòng THADSKV10-TP.HCM;
- CQCSĐT CA TP.HCM;
- CQTHAHS CA TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa - CA TP.HCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.